

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 7 năm 2026

Số: 04 /QĐ-HĐXTH

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng
chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang năm 2026

Kính gửi: - Chi cục trực thuộc Sở¹;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Căn cứ Đề án số 3949/ĐA-SNNMT ngày 15/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 89/KH-SNNMT ngày 02/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026;

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là CDNN) viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang năm 2026 thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN viên chức năm 2026, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

- Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng III, gồm: Bảo vệ viên bảo vệ thực vật, Chẩn đoán viên bệnh động vật, Khuyến nông viên, Kiểm nghiệm viên thủy sản, Quản lý bảo vệ rừng viên.

- Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV, gồm: Kỹ thuật viên kiểm tra vệ sinh thú y, Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Viên chức được đăng ký xét thăng hạng lên CDNN cao hơn liền kề khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN; có phẩm chất chính

¹ Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản

trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận CDNN ở hạng cao hơn liền kề hạng CDNN hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng. Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét.

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 115/2020/NĐ-CP) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng..

e) Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 85/2023/NĐ-CP*) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở CDNN hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng CDNN hiện giữ.

f) Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ CDNN hạng dưới liền kề so với hạng CDNN dự xét tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện chuyên ngành

Ngoài tiêu chuẩn, điều kiện chung quy định tại mục 1 nêu trên và trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, viên chức còn phải đáp ứng

các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

(Chi tiết có Phụ lục số 01 và 02 kèm theo)

III. HỒ SƠ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC TIẾP NHẬN

1. Hồ sơ đăng ký dự xét

Thành phần hồ sơ đăng ký xét thăng hạng, cụ thể như sau:

1.1. Văn bản của đơn vị cử viên chức xét thăng hạng, danh sách trích ngang viên chức được cử xét thăng hạng *(theo mẫu biểu đính kèm)*.

1.2. Thành phần hồ sơ đăng ký xét thăng hạng, cụ thể như sau:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức *(theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ Nội vụ đính kèm)* được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN, có xác nhận của đơn vị quản lý, sử dụng viên chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định *(theo mẫu đính kèm)*.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét thăng hạng.

d) Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn CDNN dự xét thăng hạng.

đ) Bản sao:

- Quyết định Tuyển dụng;
- Quyết định khắc phục trong tuyển dụng theo Kết luận số 71-KL/TW (nếu có);
- Các Quyết định thay đổi CDNN, bổ nhiệm vào CDNN viên chức;
- Quyết định lương hiện hưởng;
- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm 2025.

e) Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng CDNN đăng ký dự xét thăng hạng CDNN theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành về CDNN *(nếu có)*.

1.3. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của mỗi viên chức được đựng vào túi đựng hồ sơ có kích thước 25cm x 34cm; bên ngoài bì đựng hồ sơ ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị công tác và thành phần hồ sơ bên trong, số điện thoại liên hệ và sắp xếp các thành phần hồ sơ theo đúng trình tự nêu trên.

2. Thời gian, địa điểm

2.1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 06/7 đến ngày 08/7/2026 (Quá thời hạn thu hồ sơ nêu trên, cá nhân không nộp hồ sơ coi như không có nhu cầu xét thăng hạng CDNN viên chức năm 2026).

2.2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường (tổ 9, phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang).

2.3. Hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp (*qua bà Nguyễn Thị Mười – Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ*).

3. Phí đăng ký dự xét: Không thu phí.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng viên chức dự xét thăng hạng

- Thông báo cho viên chức biết kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo nội dung Văn bản này; đồng thời căn cứ vào vị trí việc làm, quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách viên chức đủ điều kiện theo Đề án được phê duyệt để rà soát lại và hướng dẫn viên chức làm hồ sơ đăng ký dự xét theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự xét (bản cứng và bản số hóa) và nội dung Cam kết quyết định tuyển dụng đầu vào đúng quy định của viên chức dự xét thăng hạng.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

- Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, thu hồ sơ viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để dự xét thăng hạng từ các đơn vị.

- Tổng hợp danh sách thu hồ sơ, bàn giao hồ sơ cho Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang năm 2026 thông báo đến cơ quan, đơn vị và viên chức biết, triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Thành viên HĐXTH;
- Ban Giám sát HĐXTH;
- Ban Thẩm định hồ sơ;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, HĐXTH.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NN&MT
Nguyễn Xuân Hùng**